

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 281/2023/HS-PT
Ngày 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Huy

Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1041/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Lê Thành L, Lê Phương N, Trương Ngọc H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1) **ĐỖ VĂN M**, sinh năm 1994; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 9/12; con

ông: Đỗ Văn I và bà Nguyễn Thị A; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2022;

2) **PHẠM XUÂN T**, sinh năm 1994; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 12/12; con ông: Phạm Văn O và bà Lê Thị X; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2022; có mặt.

3) **LÊ THÀNH L**, sinh năm 2001; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 10/12; con ông: Lê Văn Ê và bà Phùng Thị Â; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022; có mặt.

4) **LÊ PHƯƠNG N**, sinh năm 1997; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 8/12; con ông: Lê Văn W và bà Lê Thị Y; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022; có mặt.

5) **TRƯƠNG NGỌC H**, sinh năm 1995; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 12/12; con ông: Trương Ngô S và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022; có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn Ắ không kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ắ là chủ quán cà phê "Tôm J" ở huyện Thường Tín đã cải tạo một phòng của quán thành phòng có phương tiện phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy để các đối tượng đến sử dụng chất ma túy đồng thời Ắ bán chất ma túy.

Khoảng 18 giờ ngày 28/3/2022, Phạm Xuân T, Lê Phương N, Đỗ Văn M, Trương Ngọc H là bạn bè ngồi uống bia cùng nhau. Đến khoảng 20 giờ 50 cùng ngày, thì T nói: “Ở quán Tôm J mới làm ghế nằm sướng lắm”, M nói: “Hay anh em xuống đây chơi đi” (ý của M là rủ N, T, H xuống quán đặt phòng sử dụng ma túy) cả nhóm đồng ý.

N gọi điện thoại cho Lê Văn Ằ để đặt phòng nhưng không liên lạc được. N gọi điện cho Lê Thành L là bạn cùng thôn và hỏi L: “Quán anh Ằ còn phòng chơi không?”. Lúc này, Ằ đang ở quán Tôm J và đứng cùng với Lê Văn Ằ nên đã hỏi Nhâm: “Anh N đặt phòng chơi, anh có nhận không?”, Ằ hiểu ý là đặt phòng để sử dụng ma túy nên trả lời “Có”, L nói lại với N là Ằ đồng ý cho thuê phòng. N nói với T, H, M đã đặt được phòng để sử dụng ma túy rồi nhắn tin cho L nhờ mua hộ 01 chỉ ma túy “ke” và 02 viên ma túy “kẹo” thì L đồng ý và hỏi Ằ để mua ma túy. Ằ nói với L là có sẵn ma túy để bán với giá 2.800.000 đồng/ 01 chỉ ma túy “ke” và 300.000 đồng/01 viên ma túy “kẹo”, tổng số tiền hết 3.400.000 đồng. L nhắn tin lại cho N.

N đưa điện thoại cho T, H, M xem tin nhắn đặt ma túy của L hết số tiền 3.400.000 đồng. T, H, M nói chưa có tiền để góp thì N nói sẽ ứng ra trước, rồi mọi người trả lại cho N sau thì T, H, M đồng ý. N gọi điện thoại lại cho L đồng ý mua số ma túy trên, L đã thông báo lại cho Ằ thì Ằ lấy 01 chỉ “ke” đựng trong 01 túi nilong và 02 viên ma túy “kẹo” đưa cho L kẹp vào quyển sách ở bàn lễ tân.

Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, T, H, M đi xuống quán Tôm J trước còn N có việc nên đi về nhà. Tại quán, Ằ bảo L đưa ma túy cho bạn của N, L lấy ma túy đã chuẩn bị từ trước để đặt lên bàn lễ tân. T, M đi ra phòng lễ tân thì nhìn thấy ma túy nên M mang số ma túy trên vào trong phòng để ở trên ghế. Khi T thấy Phạm Văn O ở bên ngoài quán thì rủ O vào phòng cùng sử dụng ma túy, O đồng ý nhưng bảo sẽ vào phòng sau. Tại phòng, Trương, H, M chia nhau ma túy “kẹo”, bẻ ra để cùng sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N đi đến quán, O cũng đi vào cùng. Khi vào trong phòng O thấy có ma túy “kẹo” để trên ghế nên đã lấy để sử dụng. Khi thấy túi ma túy “ke” trong phòng chưa sử dụng thì N đã mang ra ngoài quầy lễ tân đưa lại cho Ằ để xào. Ằ cầm túi nilong chứa ma túy “ke” đổ một ít ra đĩa, dùng thẻ nhựa cứng màu xanh để xào, số ma túy còn lại Ằ để lại trên đĩa và đưa lại cho N mang vào phòng sử dụng. Khoảng 22 từ giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút cùng ngày lần lượt N, H đi về, còn T, M, O tiếp tục ở quán để sử dụng ma túy. Đến khoảng

23 giờ 45 phút cùng ngày có Hoàng Thị K, Tòng Thị U và Nguyễn Thị G được O rử đến quán.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 29/3/2022, Tổ công tác Công an huyện Thường Tín tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cà phê Tôm J, qua kiểm tra thấy tại quầy lễ tân có Lê Văn Ǻ, Lê Thành L và Lê Văn II và tại khu vực sân của quán có Hoàng Thị K. Kiểm tra tại phòng số 03, trong phòng có Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Phạm Văn O, Tòng Thị U và Nguyễn Thị G, đã phát hiện và thu giữ tại mặt bàn trong phòng:

- 01 túi nilong kích thước khoảng (3x3)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được được niêm phong dán kín trong 01 phong bì (ký hiệu M).

- 01 đĩa sứ màu trắng kích thước khoảng (25x25)cm, trên bề mặt đĩa có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh đã qua sử dụng kích thước khoảng (5x8)cm; 01 ống hút tự chế làm bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được niêm phong dán kín (ký hiệu M1).

Khám xét khẩn cấp quán cà phê Tôm J đã phát hiện và thu giữ: 01 gói bên ngoài được bọc bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng ở dưới bàn phím máy tính ở quầy lễ tân được niêm phong (ký hiệu K1) và một số đồ vật tài sản khác.

Tại Bản kết luận giám định số 2133/KLGĐ-PC09 ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Tang vật ký hiệu M:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,302 gam

Tang vật ký hiệu M1 gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trên mặt 01 đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,584 gam.

- 01 thẻ nhựa màu xanh và 01 tẩu hút được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tang vật ký hiệu K1:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng (thu giữ của Lê Văn Ǻ) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,044 gam.

Hoàng Thị K, Tòng Thị U và Nguyễn Thị G được Nhật rủ đến quán phục vụ nhưng không sử dụng chất ma túy tại đây.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HSST ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ā phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ā: 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L;

Xử phạt Đỗ Văn M 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2022

Xử phạt Lê Phương N 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022

Xử phạt Lê Thành L 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022

Xử phạt Phạm Xuân T 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2022

Xử phạt Trương Ngọc H 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2022

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín có quyết định kháng nghị số 01/QĐ- VKSTT với nội dung: Các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H đã có hành vi tổ chức cho nhau trong việc sử dụng trái phép chất ma túy và cùng nhau tổ chức cho Phạm Văn N sử dụng trái phép chất ma túy. Lê Thành L với vai trò đồng phạm giúp sức cho các bị cáo trên. Vì vậy hành vi của các bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 2 người trở lên nên đề nghị tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng sửa phần trách nhiệm hình sự buộc các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L

phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến gì về kháng nghị của Viện kiểm sát huyện Thường Tín, đề nghị tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H đã có hành vi tổ chức sử dụng ma túy cho nhau và cho Phạm Văn O sử dụng. Lê Thành L giúp sức mua ma túy cho các bị cáo sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết tổ chức cho hai người trở lên theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự. Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo khoản 1 điều 255 Bộ luật hình sự là chưa chính xác. Vì vậy đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, áp dụng điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ lời khai các bị cáo, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 28/3/2022 Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H trong lúc uống bia với nhau đã rủ nhau thuê phòng tại quán cà phê Tôm J do Lê Văn Ằ là chủ quán và góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Lê Thành L giúp cả nhóm hỏi thuê phòng và mua ma túy của Ằ. Khi tất cả đến

quán, T gặp Phạm Văn O ở ngoài quán nên đã rủ O sử dụng ma túy cùng, cả nhóm đồng ý và O vào cùng sử dụng ma túy. Như vậy các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L đã tự góp tiền mua ma túy cùng sử dụng là hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo chỉ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Phạm Văn O nên tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng thì hình phạt mà tòa án nhân dân huyện Thường Tín áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

Vì vậy không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HSST ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố các bị cáo Lê Phương N, Đỗ Văn M, Phạm Xuân T, Trương Ngọc H, Lê Thành L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Văn M** 30(ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2022.

Xử phạt: **Lê Phương N** 30(ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022.

Xử phạt: **Lê Thành L** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022.

Xử phạt: **Phạm Xuân T** 28(hai tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2022.

Xử phạt: **Trương Ngọc H** 26(hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2022.

- Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

